TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 17/2018/QĐST-DS	*Rạch Giá, ngày 16 tháng 4 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 06 tháng 4 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 40/2017/TLST-DS ngày 03/3/2017.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

***** Nguyên đơn: Bà **Bạch Lệ Th**, sinh năm: 1965.

Địa chỉ: Số 658, tổ 29, khu phố Minh An, thị trấn Minh Lương, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

- Người đại diện hợp pháp: Ông **Nguyễn Đức Đ**, sinh năm: 1968.

Địa chỉ: Số 339/45 đường Phan Văn Trị, phường 5, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh.

***** Bị đơn: 1. Bà **Nguyễn Thị L**, sinh năm: 1954.

2. Chị **Nguyễn Thị H**, sinh năm: 1983.

3. Chị **Nguyễn Thị Nh**, sinh năm: 1981.

Cùng địa chỉ: Số 155 đường Mai Thị Hồng Hạnh, phường Vĩnh Lợi, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Ông **Nguyễn Văn B**, sinh năm: 1950.

2. Anh **Ngô Văn U**, sinh năm: 1983.

3. Anh **Nguyễn Văn H**, sinh năm: 1978 .

Cùng địa chỉ: Số 155 đường Mai Thị Hồng Hạnh, phường Vĩnh Lợi, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Đại diện hợp pháp của nguyên đơn bà Bạch Lệ Th là ông Nguyễn Đức Đ và các đồng bị đơn bà Nguyễn Thị L, chị Nguyễn Thị Nh và chị Nguyễn Thị H, cùng những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn B và anh Ngô Văn U thống nhất xác nhận:

Tính đến ngày 06/4/2018, bà Nguyễn Thị L, chị Nguyễn Thị Nh và chị Nguyễn Thị H còn nợ bà Bạch Lệ Th số tiền nợ vay vốn gốc là **530.000.000 đồng** (Năm trăm ba mươi triệu đồng). Tại buổi hòa giải ngày 06/4/2018, ông Nguyễn Đức Đ đồng ý bỏ phần yêu cầu tính lãi suất đối với số nợ gốc nói trên và không yêu cầu bà L và ông B, chị H và anh U, chị Nh và anh H phải thanh toán lãi suất cho bà Th. Đồng thời, ông Nguyễn Đức Đ cũng rút yêu cầu trả nợ đối với anh Nguyễn Văn H, không yêu cầu anh Nguyễn Văn H phải cùng liên đới trả số nợ nói trên.

Hai bên thống nhất thỏa thuận bà Nguyễn Thị L và ông Nguyễn Văn B, chị Nguyễn Thị H và anh Ngô Văn U, chị Nguyễn Thị Nh sẽ cùng liên đới trả dứt số nợ **530.000.000 đồng** (Năm trăm ba mươi triệu đồng) cho bà Bạch Lệ Th trong thời gian 06 tháng kể từ ngày hòa giải, chậm nhất đến ngày 31/10/2018 là trả dứt số nợ nêu trên.

Hai bên giao nhận tiền trực tiếp hoặc giao nhận tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Rạch Giá.

Nếu bà Nguyễn Thị L và ông Nguyễn Văn B, chị Nguyễn Thị H và anh Ngô Văn U, chị Nguyễn Thị Nh vi phạm cam kết trả nợ nêu trên thì bà Bạch Lệ Th có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang thi hành số tiền thực tế còn lại tại thời điểm yêu cầu thi hành án.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

* Về án phí: Các đồng bị đơn bà Nguyễn Thị L, chị Nguyễn Thị Nh và chị Nguyễn Thị H chấp nhận chịu án phí trên số tiền 530.000.000 đồng (Năm trăm ba mươi triệu đồng) phải trả cho bà Bạch Lệ Th là: [20.000.000 đồng + (130.000.000 đồng x 4%)] x 50% = **12.600.000** đồng (Mười hai triệu sáu trăm nghìn đồng).

Hoàn trả cho nguyên đơn bà Bạch Lệ Th số tiền tạm ứng án phí đã nộp là **13.200.000** đồng (Mười ba triệu hai trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0003363 ngày 01/3/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyên thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

*** Nơi nhận**:
- *Đương sự;*
- *VKSND thành phố Rạch Giá;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

Vũ Thị Phương Thanh